CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 009/TPM/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EB THÀNH PHỐ MỚI

Địa chỉ: Lô A, KDC Cityland, số 99, đường Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 62989757

Mã số doanh nghiệp: 0313517445

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **BÁNH TRUNG THU THẬP CẨM TRỨNG MUỐI**
2. Thành phần:
   - Nhân bánh: Mỡ đường, bột nếp, lòng đỏ trứng muối (8%), mứt bí, mứt gừng, mứt hạt sen, hạt điều, hạt dưa, hạt mè, lạp xưởng, chà bông, rượu mai quế lộ, dầu mè, muối, ngũ vị hương, lá chanh, chất bảo quản (202).
   - Vỏ bánh: Bột mì, đường, nước, dầu thực vật, lòng đỏ trứng gà, bơ đậu phộng, nước cốt chanh, chất tạo xốp (500ii).
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 ngày kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
   - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 200 g, 800 g (4 cái x 200 g) hoặc khối lượng khác theo nhu cầu khách hàng.
   - Chất liệu bao bì:
     - Khối lượng tịnh 200 g: Sản phẩm được đóng gói trong túi nhựa, chứa trong hộp giấy.
     - Khối lượng tịnh 800 g (4 cái x 200 g): Sản phẩm được đóng gói trong túi nhựa, chứa trong hộp giấy nhỏ, bên ngoài là hộp giấy lớn.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
133	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn EB Thành Phố Mới	Lô A, KDC Cityland, số 99, đường Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	4019/GCNATTP-BQLATTP, Cấp ngày 04/08/2022 tại TP. Hồ Chí Minh

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa và 111/2021/NĐ-CP Nghị định về Sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. **Chỉ tiêu độc tố vi nấm**: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2011/BYT về quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4,0
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0
4	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

2. **Chỉ tiêu kim loại nặng**: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-2:2011/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

3. **Chỉ tiêu vi sinh vật**: theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT về quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	*Coliforms*	CFU/g	10
3	*E.coli*	MPN/g	3
4	*S. aureus*	CFU/g	10
5	*Cl.perfringens*	CFU/g	10
6	*B.cereus*	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10^2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH EB THÀNH PHỐ MỚI

LÊ QUỐC THÔNG

Giám Đốc Siêu Thị

ĐÍNH KÈM :

NỘI DUNG NHÃN DỰ THẢO

BÁNH TRUNG THU THẬP CẨM TRỨNG MUỐI

Thành phần:

- Nhân bánh: Mỡ đường, bột nếp, lòng đỏ trứng muối (8%), mứt bí, mứt gừng, mứt hạt sen, hạt điều, hạt dưa, hạt mè, lạp xưởng, chà bông, rượu mai quế lộ, dầu mè, muối, ngũ vị hương, lá chanh, chất bảo quản (202).
- Vỏ bánh: Bột mì, đường, nước, dầu thực vật, lòng đỏ trứng gà, bơ đậu phộng, nước cốt chanh, chất tạo xốp (500ii).

Khối lượng tịnh:

Dùng ngay sau khi mở bao bì. Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Thông tin dinh dưỡng:

Thành phần dinh dưỡng trong 100 g: Giá trị năng lượng 441 kcal (22%); Chất đạm 9,9 g (14%); Carbohydrate 50,8 g (17%); Đường tổng số 24,8 g (50%); Chất béo 22 g (39%); Chất béo bão hoà 6 g (30%); Natri 2710 mg (136%).

Kích cỡ một phần ăn: 50 g

Cảnh báo: Sản phẩm có chứa bột mì, đậu phộng, hạt điều, hạt mè và trứng.

Sản xuất tại: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn EB Thành Phố Mới – Lô A, KDC Cityland, số 99, đường Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số tự công bố: 009/TPM/2022

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00090266
Mã số kết quả : AR-22-VD-095302-01 / EUVNHC-00178542

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EB THÀNH PHỐ MỚI
Lô A, KDC Cityland, số 99 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận7
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : BÁNH TRUNG THẬP CẨM TRỨNG MUỐI
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong túi nhựa
Ngày nhận mẫu : 19/07/2022
Thời gian thử nghiệm : 20/07/2022 - 25/07/2022
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 26/07/2022
Mã số PO của khách hàng : H8M3220719376

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD334 VD (a) *Clostridium perfringens*	cfu/ g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD340 VD (a) *Coliforms*	cfu/ g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VD354 VD (a) *Escherichia coli*	MPN/ g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=0)
4	VD373 VD (a) *Staphylococcus aureus*	cfu/ g	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=10)
5	VD398 VD (a) *Bacillus cereus*	cfu/ g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
6	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	$2.1x10^3$
7	VD0GC VD Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc	cfu/ g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
8	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
9	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
10	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
11	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
12	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
13	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
14	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Trưởng phòng thí nghiệm HCM

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG
M.S.D.N: 0311526885-C.T.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 28/07/2022

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.